TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2017/HSST.
Ngày: 18-7-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lò Văn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân nhân:

1. Ông Lò Văn Quốc
2. Ông Đặng Ngọc Lực

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Lầu A Thống– Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 18 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu,tỉnh Sơn La, mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 130/2017/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Cao Văn Q; tên gọi khác: Không; sinh năm 1960 tại huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: bản Đ, xã Phổng Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Nguyên là nghề trồng trọt; con ông: Cao Văn C (đã chết) và bà Cao Thị T (đã chết); vợ Nguyễn Thị L, sinh năm 1964 và 02 con, lớn 26 tuổi, nhỏ 25 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La từ ngày 08/4/2017 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 08/4/2017, Cao Văn Q đang ở nhà tại bản Đ, xã Phổng Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, thì gọi điện thoại cho một người đàn ông tên là Hom ở bản Nong Lào, xã Chiềng Pha, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để hỏi mua 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*) Heroin. Hom đồng ý và hẹn Q xuống nhà Hom để trao đổi mua bán Heroin. Sau đó Q điều khiển xe máy từ nhà ở bản Đ, xã Phổng Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xuống nhà Hom để mua ma túy. Trên

đường đi xuống gần đến nhà Hom thì gặp Hom ở ngoài đường liên bản Nong Lào, xã Chiềng Pha huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Q hỏi và mua được của Hom 01(một) gói Heroin gói bằng ni lon màu đỏ với giá 50.000đ (n*ăm mươi nghìn đồng)*, khi mua được Heroin, Q cầm gói Heroin ở trên tay trái rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Trên đường về đến khu vực bản Tiên Hưng, xã Phổng Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì gặp tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn la, yêu cầu kiểm tra. Do sợ bị bắt nên Q đã thả gói Heroin xuống đường nhưng tổ công tác kịp thời phát hiện, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang .(BL: 38 – 41)

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói ni lon màu đỏ bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroin; 01(một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen, số: IMEI: 355478059698331, điện thoại đã qua sử dụng; 01(một) xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, BKS: 26 H4-1186, màu sơn đỏ-đen- bạc; SK: 410867; SM: 6410921, xe đã qua sử dụng.

Hồi 15 giờ 20 phút, cùng ngày; tại Phòng kỹ thuận hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh số bột màu trắng thu giữ được của Cao Văn Q có trọng lượng 0,34g (*không phẩy ba mươi tư gam),* rút 0,05 gam ký hiệu Q1 làm mẫu gửi giám định chất ma túy. Số bột cục màu trắng còn lại có trọng lượng 0,29 gam ký hiệu Q2 đã niêm phong nhập kho vật chứng. (BL: 24HS).

Tại kết luận giám định số: 422/KLMT ngày 13/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu Q1 là chất ma túy; loại chất Heroin. Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,05 gam. Tổng trọng lượng của chất ma túy thu giữ được là 0,34 gam loại chất Heroin.(BL: 24, 25 HS).

Tại phiên tòa, lời khai, lời trình bày ý kiến của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án như: biên bản hỏi cung bị can; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ, niêm phong, mở niêm phong vật chứng của vụ án để lấy mẫu giám định; kết luận giám định.

Bản cáo trạng số 93/KSĐT ngày 26/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố bị can Cao Văn Q về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Cao Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Cao Văn Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS1999; Nghị quyết 41/2017 /QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c

khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 đối với bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo Cao Văn Q mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 08/4/2017 (là ngày bắt giữ bị cáo).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS.

Áp dụng Điều 41BLHS, Điều 76 BLTTHS tuyên:

Tuyên tiêu hủy 0,29 gam (không phẩy hai mươi chín gam) chất bột Heroin.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01(một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen, số: IMEI: 355478059698331, điện thoại đã qua sử dụng

Lời nói sau cùng của bị cáo Cao Văn Q: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nay bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo xin miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu,tỉnh Sơn la, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét hành vi tàng trữ trái phép 0,34 gam Heroin của bị cáo Cao Văn Q nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật. Bởi, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS 1999 như quan điểm truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Tại Điều 194 BLHS 1999 quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma tuý hoặc chiếm đoạt chất ma tuý, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Tuy Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật nhưng mức hình phạt đối với tội Tàng trữ trái phép ma túy thấp hơn, có lợi hơn cho bị cáo so với Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại Điều 249 BLHS 2015 quy định:

"1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

……..

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Theo Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và công văn 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Toà án nhân dân tối cao; Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 để xét xử đối với bị cáo Cao Văn Q theo hướng có lợi cho bị cáo, tạo cơ hội cho bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý và là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia.

Xét nhân thân bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật trong việc đấu tranh với tệ nạn ma túy. Cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tàng trữ lượng ma túy không lớn, mục đích chỉ để sử dụng cho bản thân; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự 1999

Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS. Xét thấy bị cáo không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng.

Vật chứng vụ án:

- Đối với 0,29 gam (không phẩy hai mươi chín gam), ký hiệu Q2 chất bột Heroin là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tuyên tiêu hủy.

- Đối với 01(một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen, số: IMEI: 355478059698331, điện thoại đã qua sử dụng là công cụ phương tiện bị cáo sử dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, BKS: 26 H4-1186, màu sơn đỏ- đen - bạc; SK: 410867; SM: 6410921, xe đã qua sử dụng. Cao Văn Q sử dụng làm phương tiện để đi mua ma túy vào ngày 08/4/2017. Qua điều tra xác minh, xác định là xe sở hữu hợp pháp của anh Hà Văn Đung, sinh năm 1959, trú tại bản Đ, xã Phổng Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Anh Đung không biết việc Q sử dụng xe máy đi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy trên cho Hà Văn Đung là đúng quy định pháp luật, cần chấp nhận. (BL: 52,54,55,56,58).

Đối với người đàn ông tên là Hom, là người theo bị cáo khai đã bán cho bị cáo 01(một) gói Heroin gói bằng ni lon màu đỏ với giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) vào ngày 08/4/2017. Cơ quan điều tra, xác minh tại bản Nong Lào, xã Chiềng Pha, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn la có một đàn ông tên là Lò Văn Hom, sinh năm 1974 nhưng hiện nay Hom không có mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền địa phương không biết Hom ở đâu. Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý trong vụ án này, đề nghị cơ quan Điều tiếp tục điều tra xác minh làm rõ khi có điều kiện.

Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Cao Văn Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội Việt Nam; Khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 xử phạt bị cáo Cao Văn Q: 12 (mười hai) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 08/4/2017 (là ngày bắt giữ bị cáo).

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điểm a khoản 1 điều 41BLHS , Điểm a khoản 2 điều 76 BLTTHS tuyên:

Tuyên tiêu hủy 0,29 gam (không phẩy hai mươi chín gam), ký hiệu Q2 chất bột Heroin.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01(một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen, số: IMEI: 355478059698331, điện thoại đã qua sử dụng.

4. Án phí:

Áp dụng Điều 99 BLTTHS; a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Cao Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo.

Áp dụng Điều 231, 234 BLHS báo cho bị cáo CaoVăn Q được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã Phổng Lái, huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lò Văn Nghĩa